TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BUÔN HỒ** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:26/2022/HS-ST
Ngày: 19/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Ngọc Khánh.

2. Ông Trương Đình Ry.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thiều Sỹ Vững – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 19/7/2022, tại Hội trường xét xử, Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 23/2022/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1946, tại tỉnh Thanh Hoá; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường Đạt H, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Hưu Trí; trình độ học vấn 09/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Danh Tậy, sinh năm 1906 (đã chết); và Nguyễn Thị T, sinh năm 1906 (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1948 (Đã chết); Bị cáo có 05 người con, con lớn nhất sinh năm 1979, con nhỏ nhất sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/02/2022 tại Tổ dân phố Đ, phường Đạt H, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

-Người bào chữa cho bị cáo: Bà H M- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Th (Đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Th, Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Thị Thanh T, Nguyễn Thị Diễm Tr, Nguyễn Minh T.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Minh T; Địa chỉ TDP N, phường Đ, thị xã B, Đắk Lắk, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: 1.Anh Nguyễn Tiến Đ; Địa chỉ thôn A, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

2. Công ty TNHH MTV Duy T. Đại diện: Anh Nguyễn Duy T1; Địa chỉ: TDP L, phường A, thị xã B, Đắk Lắk, có mặt.

-Người làm chứng: Anh Võ Văn H; Địa chỉ TDP M, phường Đạt H, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T, sinh năm 1946, chưa có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định. Khoảng 09 giờ 05 phút, ngày 28/10/2021, T điều khiển xe mô tô biển số 47R2 – 6589 của mình chở theo vợ là bà Nguyễn Thị T2, đi từ nhà mình ra đường Hồ Chí Minh, rồi điều khiển xe đi trên làn đường dành cho xe thô sơ đường Hồ Chí Minh theo hướng từ huyện Krông Búk đi thị xã Buôn Hồ. Lúc này đi phía sau cùng chiều có anh Nguyễn Tiến Đ, đã có giấy phép lái xe hạng C theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển số 47C - 177.45, của Công ty TNHH MTV Duy T, do anh Nguyễn Duy T1 làm chủ, anh Đ điều khiển xe ô tô tải đi trên làn đường dành cho xe cơ giới (làn xe ô tô) với vận tốc khoảng 52 Km/giờ. Khi xe anh Đ đi đến Km 1735 + 700m, thuộc TDP Đạt H , phường Đạt H, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk, thì phát hiện T bất ngờ điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang bên trái theo hướng đi của mình để qua đường. Do thiếu chú ý quan sát khi chuyển hướng sang đường, không nhường đường cho xe lưu thông trên làn đường ưu tiên đang đi tới và do khoảng cách quá gần, khi xe mô tô biển số 47R2 – 6589 do T điều khiển đi vào làn đường dành cho xe cơ giới đã va chạm vào cảng phía trước bên trái của xe ô tô tải biển số 47C - 177.45 do anh Đ điều khiển đi phía sau cùng chiều đến gây tai nạn. Hậu quả làm bà T2 và T bị thương được người dân đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên. Tuy nhiên do thương tích nặng nên đến 21 giờ ngày 28/10/2021 bà T2 đã tử vong; bị can T được gia đình chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy, sau đó được chuyển đến Bệnh viện phục hồi chức năng điều trị bệnh nghề nghiệp thành phố Hồ Chí Minh để tiếp tục điều trị.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Vụ tai nạn giao thông xảy ra vào khoảng 09 giờ 05 phút, ngày 28/10/2021, tại Km 1735 + 700m đường Hồ Chí Minh, thuộc TDP Đạt H 6, phường Đạt H, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk, đoạn đường xẩy ra tai nạn là đường một chiều có dải phân cách cố định để chia hai chiều xe chạy riêng biệt, đoạn đường có biển báo hiệu được phép quay đầu xe, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng rộng 19,95m (đoạn không có dải phân cách có chiều dài

24,9m). Làn đường bên phải theo hướng từ huyện Krông Búk đi thị xã Buôn Hồ mặt đường rộng 9,8m, đường thẳng, phẳng, hai bên đường có nhà dân sinh sống; có vạch kẻ sơn đứt quảng màu trắng để chia làn đường xe cơ giới và vạch kẻ sơn liền màu trắng để phân chia làn đường xe thô sơ.

Chọn mép đường bên phải theo hướng từ huyện Krông Búk đi thị xã Buôn Hồ làm mép đường chuẩn; chọn cột mốc Km 1735 + 700 nằm bên mép đường chuẩn làm điểm cố định để thống nhất các số đo. Trên cơ sở hướng đi của hai phương tiện, vị trí các dấu vết để lại tại hiện trường và trên phương tiện, xác định điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện nằm trên làn đường dành cho xe cơ giới theo hướng đi của xe ô tô, cách mép đường chuẩn là 6,85m, cách điểm cố định 11m, cách trục sau xe mô tô biển số 47R2-6589 là 5,25m, cách trục bánh trước bên trái xe ô tô tải biển số 47C-177.45 là 20,4m, cách biển báo hiệu đường bộ được phép quay đầu là 24,7m, cách biển cấm đi ngược chiều ở giữa dãi phân cách 4,9m, cách đầu vết chà lốp bên trái xe ô tô tải biển số 47C17745 là 20,4m.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 348/TTh-TTPY, ngày 22/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị T2: Ngừng hô hấp, tuần hoàn do chấn thương sọ não nặng/ Nhiều chấn thương, vết thương khác do tai nạn giao thông.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 21/Tgt-TTPY, ngày 29/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị cáo Nguyễn Minh T: Xây xước để lại vết biến đổi sắc tố da vùng gò má trái, kích thước (2x2)cm; nứt xương má phải; dập não xuất huyết vùng trán hai bên điều trị đã hết; xuất huyết khoang dưới nhện vùng trán – thái dương phải, trái phải; xuất huyết trong bể quanh cầu – cuống não phải; xuất huyết trong não thất hai bên điều trị đã hết; tụ máu dưới màng cứng bán cầu hai bên. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 33% (ba mươi ba phần trăm).

Bản cáo trạng số 23/CT-VKSBH ngày 27/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vào khoảng 09 giờ 05 phút ngày 28/10/2021, tại Km 1735+700 mét, đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận TDP Đạt H, phường Đạt H, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. Mặc dù chưa có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định, nhưng bị cáo Nguyễn Minh T đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 47R2-6589, chở theo vợ là bà Nguyễn Thị T2 đi trên đường Hồ Chí Minh theo hướng từ huyện Krông Búk đến thị xã Buôn Hồ, do thiếu chú ý quan sát khi chuyển hướng sang đường, không nhường đường cho xe đang lưu thông trên làn đường dành cho xe cơ giới, vi phạm quy định của luật Giao thông đường bộ, nên đã để xe mô tô do mình điều khiển va chạm với xe ô tô tải biển số 47C-177.45 do anh Nguyễn Tiến Đ điều khiển đi phía sau cùng chiều gây ra tai nạn. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị T2 bị tử vong, hai xe hư

hỏng nhẹ. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm o, s, v, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 04 đến 05 năm.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận cơ quan điều tra trả lại 01 xe mô tổ biển số 47R2-6589 cho bị cáo Nguyễn Minh T và xe ô tô tải biển số 47C-177.45 của anh Nguyễn Duy T1. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo T, ông T1.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận giữa gia đình người bị hại với chủ phương tiện là anh T1 và người điều khiển xe ô tô tải anh Đ. Anh T1 và anh Đ đã hỗ trợ cho gia đình người bị hại tổng số tiền 50.000.000 đồng *(năm mươi triệu đồng)*. Ngoài ra gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm o,s,v,x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, trong phần lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Vào khoảng 09 giờ 05 phút ngày 28/10/2021, tại Km 1735+700 mét, đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận TDP Đạt H 6, phường Đạt H, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. Mặc dù chưa có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định, nhưng bị cáo Nguyễn Minh T đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 47R2-6589, chở theo vợ là bà Nguyễn Thị T2 đi trên đường Hồ Chí Minh theo hướng từ huyện Krông Búk đến thị xã Buôn Hồ, do tH chú ý quan sát khi chuyển hướng sang đường, không nhường đường cho xe đang lưu thông trên làn đường dành cho xe cơ

giới, vi phạm quy định của luật Giao thông đường bộ, nên đã để xe mô tô do mình điều khiển va chạm với xe ô tô tải biển số 47C-177.45 do anh Nguyễn Tiến Đ điều khiển đi phía sau cùng chiều gây ra tai nạn. Hậu quả làm bà Nguyễn Thị T2 bị tử vong, hai xe hư hỏng nhẹ. Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 13 và khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Khoản 9, Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị nghiêm cấm:

9. "*Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định";*

Khoản 1, Điều 13 Luật giao thông đường bộ quy định tốc độ và khoảng cách giữa các xe:

1. "Trên đường có nhiều làn đường cho xe đi cùng chiều được phân biệt bằng vạch kẻ phân làn đường, người điều khiển phương tiện phải cho xe đi trong một làn đường và chỉ được chuyển làn đường ở những nơi cho phép; khi chuyển làn đường phải có tín hiệu báo trước và phải bảo đảm an toàn."

Khoản 2, Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định chuyển hướng xe:

2. "Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác."

Hành vi phạm tội trên đây của bị can Nguyễn Minh T đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì ....:

a) Làm chết người;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định".

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh, áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Tuy nhiên xét về lỗi là do bị cáo tH chú ý quan sát khi qua đường, người bị hại cũng chính là vợ của bị cáo bản thân bị cáo cũng bị thương tích 33%, bị cáo vi phạm do lỗi vô ý, bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vì vậy HĐXX xét thấy không cần T2 phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cần cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của gia đình và xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; là người từ đủ 70 tuổi trở lên; có thành tích xuất sắc trong kháng chiến và là người có công với cách mạng; đồng thời người bị hại là vợ của bị cáo và bản thân bị cáo cũng bị thương tích do tai nạn xảy ra là 33%, tại phiên toà đại diện của người bị hại xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt và xin bãi nại cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm o, s, v, x khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và cần áp dụng Điều 54 BLHS để giảm nhẹ thêm hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[6] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận cơ quan điều tra trả lại 01 xe mô tổ biển số 47R2-6589 cho bị cáo Nguyễn Minh T và xe ô tô tải biển số 47C-177.45 của anh Nguyễn Duy T1. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo T, ông T1.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận giữa đại diện gia đình người bị hại với chủ phương tiện là anh T1 và người điều khiển xe ô tô tải anh Đ. Anh T1 và anh Đ đã hỗ trợ cho gia đình người bị hại tổng số tiền 50.000.000 đồng *(năm mươi triệu đồng)*. Ngoài ra gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm o,s,v,x khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 02 (Hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Minh T cho Ủy ban nhân dân phường Đạt H, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Đạt H, thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

-Các biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận cơ quan điều tra trả lại 01 xe mô tổ biển số 47R2-6589 cho bị cáo Nguyễn Minh T và xe ô tô tải biển số 47C-177.45 của anh Nguyễn Duy T1. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo T, ông T1.

-Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận giữa đại diện gia đình người bị hại với chủ phương tiện là anh T1 và người điều khiển xe ô tô tải anh Đ. Anh T1 và anh Đ đã hỗ trợ cho gia đình người bị hại tổng số tiền 50.000.000 đồng *(năm mươi triệu đồng)*. Ngoài ra gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, luật sư bào chữa của bị cáo, đại diện của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Đinh Thị Hường

THÀNH VIÊN HĐXX **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ**

THÀNH VIÊN HĐXX **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ**

Nơi nhận:
- TAND Tối cao
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã Buôn Hồ;
- Chi cục THADS thị xã Buôn Hồ;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đinh Thị Hường